TAND HUYỆN LỤC NAM **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số 129/2019/HNGĐ- ST
Ngày 01/11/2019
V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con giữa chị H với anh K.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

- TYnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Huân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tiến Chỉnh
2. Bà Đỗ Thị Hoài Mơ

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thị Hương Giang- Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thắm- Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa xét xử công khai vụ án thụ lý số 399/2019/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2019 về việc: *"Tranh chấp hôn nhân và gia đình"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 118/2019/QĐXX- ST ngày 13 tháng 9 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1981

Địa chỉ: Tổ 15, khu phố P, phường B, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương (vắng mặt).

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1978

Địa chỉ: Thôn S, xã V, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và lời khai tiếp theo, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày: Năm 1999, được sự đồng ý của hai gia đình, chị và anh Nguyễn Văn K đã tổ chức đám cưới theo phong tục tập quán địa phương. Trước khi kết hôn chị và anh K có được tự nguyện tim hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện Lục Nam. Sau đám cưới chị về nY anh K làm dâu ngay. Vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc đến năm 2005 thì nẩy sinh mâu thuẫn. Vợ chồng thường xuyên xẩy ra cãi nhau. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống. Do mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, tháng 12/2017 chị cùng hai con về nY mẹ đẻ chị ở, từ đó chị và anh K sống ly thân, chấm dứt mọi quan hệ tình cảm cũng như kinh tế. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng giữa chị và anh K đã hết, không thể đoàn tụ gia đình được nữa, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh K.

Về con chung: Chị và anh K sinh được 02 con chung là Nguyễn Văn Y, sinh năm 2000 và Nguyễn Văn X, sinh năm 2006. Hiện nay các con đang ở với chị, phát triển bình thường. Ly hôn, chị có nguyện vọng tiếp tục được nuôi cháu X, cháu Y đã trưởng tYnh, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung đối với tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã tiến Ynh tống đạt các văn bản tố tụng hợp lệ cho anh Nguyễn Văn K, nhưng anh K không đến trụ sở Tòa án làm việc.

Đại diện viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

- Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự từ khi thụ lý cũng như tại phiên tòa. Đương sự chấp Ynh đúng nội quy phiên tòa.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết cho chị H được ly hôn anh K. Giao cho chị H tiếp tục nuôi cháu X. Cấp dưỡng nuôi con; tài sản chung và nghĩa vụ chung đối với tài sản không đặt ra xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Tòa án đã tiến Ynh tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án cho chị Nguyễn Thị H, anh Nguyễn Văn K, chị H có đơn xin xét xử vắng mặt, anh K vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ vào Điều 227, Điều 228, Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguễn Thị H kết hôn với anh Nguyễn Văn K trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện Lục Nam ngày 26 tháng 7 năm 1999 nên đây là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng sống hòa thuận, hạnh phúc tháng 12/2017 thì nẩy sinh mâu thuẫn trầm trọng. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống. Chị H và anh K sống ly thân, chấm dứt mọi quan hệ về tình cảm cũng như kinh tế đã lâu, ai sống thế nào thì mặc, không ai quan tâm đến ai. Xét mâu thuẫn tình cảm vợ chồng giữa chị H và anh K đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận cho chị H ly hôn anh K.

[3]. Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn K có con chung là Nguyễn Văn Y, sinh năm 2000 và Nguyễn Văn X, sinh năm 2006. Hai con đều đang ở với chị H. Ly hôn, chị H có nguyện vọng được tiếp tục nuôi cháu Nguyễn Văn X. Cháu Y đã trưởng tYnh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Yêu cầu của chị H cũng là nguyện vọng của cháu X nên giao cháu X cho chị H nuôi là phù hợp. Cấp dưỡng nuôi con, chị H không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[4]. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung đối với tài sản: Đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[5]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[6]. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình. Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự. Khoản 1 Điều 25, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị H ly hôn với anh Nguyễn Văn K.

2. Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị H nuôi con là Nguyễn Văn X, sinh năm 2006. Anh K có quyền thăm nom con chung theo quy định của pháp luật, không ai được cản trở anh K thực hiện quyền này.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0004178 ngày 22 tháng 7 năm 2019, tại Chi cục thi Ynh án dân sự huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

4. Về quyền kháng cáo: Báo cho các đương sự vắng mặt biết, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND cùng cấp;*
- *Chi cục THADS cùng cấp;*
- *Ủy ban nhân xã V;*
- *Lưu hồ sơ, v/p.*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Huân